TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HSST
Ngày: 14/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Thẩm phán: Ông Lương Văn Hiển

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Minh Tiến
2. Ông Đồng Quang Sơn
3. Ông Đinh Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/TLST- HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Anh T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 12 năm 1988 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 18, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá 12/12; Nghề nghiệp: Tự do (tại phiên tòa T khai nghề nghiệp làm Công nhân); Con ông: Hoàng Văn T1, sinh năm 1949 (đã chết); Con bà Đào Thị L, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 3/6/2005, Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Anh T về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên kể từ ngày 21/7/2018.(Có mặt tại phiên tòa)

2. Dương Quang T2, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 12 năm 1995 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 6, xã SC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá 8/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Dương Quang V, sinh năm 1960; Con bà Trần Minh Ng, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên kể từ ngày 21/7/2018. (Có mặt tại phiên tòa)

*. Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Anh T (Do Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên cử): Ông Phạm Quốc C – Luật sư văn phòng luật sư Đức Vinh thuộc đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

*. Người bào chữa cho bị cáo Dương Quang T2 (Do Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên cử): Bà Hoàng Thị H - Luật sư văn phòng luật sư Việt Bắc thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

- Bị hại:

Anh Trần Quang Kh, sinh năm 1988 (đã chết)

Trú tại: Thôn 10, xã HL, huyện VĐ, tỉnh QN.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Quang Kh:

Ông Trần Văn T3, sinh năm 1960 (bố đẻ của nạn nhân Kh) (có mặt)

Bà Thân Thị S, sinh năm 1961 (mẹ đẻ của nạn nhân Kh) (có mặt)

Đều trú tại: Thôn 10, xã HL, huyện VĐ, tỉnh QN

***- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:**

1. Chị Phạm Thị Thanh M, sinh năm 1995 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 20, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Bà Trần Minh Ng, sinh năm 1964 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 2, xóm 6, xã SC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

3. Bà Đào Thị L, sinh năm 1957 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 18, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Chị Đằng Thị T4, sinh năm 1982 (Có mặt)

Trú tại: Xóm Đồng Danh, xã SC, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Bình L1, sinh năm 1984 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 6, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Lương Quốc Kh1, sinh năm 1991 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 18, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Chị Phạm Thị Kim H, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm 6, xã SC, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1991 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 10, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Trần Việt D, sinh năm 1987 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 8, khu 2, phường HH, TP HL, tỉnh QN.

6. Anh Lưu Việt T4, sinh năm 1991 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 11, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

7. Anh Đặng Mạnh T5, sinh năm 1981 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 4D, khu 7A, phường CT, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

8. Anh Nguyễn Mạnh C1, sinh năm 1982 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 11, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

9. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1990 (Có mặt)

Trú tại: Xóm CS5, xã SC, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

10. Anh Hoàng Xuân D, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm ĐM, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

11. Chị Nguyễn Thị C1, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ 18, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

12. Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1977 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 18, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

13. Chị Đinh Thị Kim X, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm 6, xã SC, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

14. Anh Phạm Thanh T2, sinh năm 1993 (có đơn xin xử vắng mặt)

Trú tại: Tổ 20, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

15. Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1990 (Có mặt)

Trú tại: Xóm 9, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/7/2018 Hoàng Anh T cùng anh Nguyễn Bình L1, sinh năm 1984 và anh Lương Quốc Kh1, sinh năm 1991; cùng trú tại tổ 18, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ngồi uống rượu và ăn thịt mèo tại bàn thứ 3, bên trái từ phía ngoài vào cửa quán "Tuấn Mèo", thuộc xóm ĐD, xã SC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. T dùng điện thoại di động gọi cho Dương Quang T2, sinh năm 1995, trú tại xóm 6, xã SC, thành phố Thái Nguyên, mời T2 đến uống rượu cùng, T2 đồng ý. Trong lúc T, L1 và Kh1 đang ngồi ăn uống tại quán và chờ T2 đến thì T nhìn thấy chị Phạm Thị Kim H, sinh năm 1996, trú tại xóm 6, xã SC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (là người yêu của T) đang ngồi ăn uống cùng với 07 người (T không quen biết) ở dẫy sập tại bàn thứ 4, phía bên phải từ cửa quán vào, cách bàn của T khoảng 1,5m. (gồm anh Trần Quang Kh, sinh năm 1988, trú tại thôn 10, xã HL, huyện VĐ, tỉnh QN; anh Phạm Văn Th, sinh năm 1991, trú tại tổ 10, phường TL, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; anh Trần Việt D, sinh năm 1987, trú tại tổ 8, Khu 2, phường HH, TP Hạ L1, tỉnh QN; anh Lưu Việt T4, sinh năm 1991, HKTT: tổ 100, Khu 10, phường CÔ, TP CP, tỉnh QN; anh

Đặng Mạnh T5, sinh năm 1981, trú tại Tổ 4D, Khu 7A, phường CT, TP CP, tỉnh QN; anh Nguyễn Mạnh C1, sinh năm 1982, HKTT: Khu 4B, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1990, trú tại xóm CS5, xã SC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên). Khi T nhìn thấy chị H ngồi ăn uống cùng với nhóm của anh Kh thì T tỏ thái độ bực tức ghen tuông, T dùng điện thoại nhắn tin cho chị H với nội dung *"Thịt mèo ngon vl" "Ngồi ăn lại còn gắp cho nhau ăn cơ à"*. Chị H đọc tin nhắn và nhìn quanh quán thấy T đang ngồi uống rượu ở bàn gần cửa quán cùng Kh1 và L1 nên chị H đã chủ động đi sang bàn của T mời rượu giao lưu nhưng do đang ghen tuông, bực tức nên T đã nói với chị H "*Ai mời mà sang mâm này*", chị H không nói gì mà cầm chém rượu mời cả nhóm của T nhưng T không uống, chỉ có anh L1 và anh Kh1 uống, đúng lúc này thì T2 (bạn của T) đến nên chị H tiếp tục ngồi giao lưu với nhóm của T khoảng 5 phút thì quay lại bàn của nhóm anh Kh. Anh Kh1 ra về trước, T, anh L1 và T2 tiếp tục ngồi uống rượu, ăn thịt mèo đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì T2 cũng ra về. Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày chị H lại tiếp tục cầm chén đến mâm của T và ngồi cạnh anh L1 để mời rượu giao lưu. Lúc này T càng tỏ thái độ ghen tuông, bực tức, nhắc lại chuyện T và chị H cãi nhau lúc chiều, sau đó T và chị H to tiếng với nhau, T dùng tay phải tát 01 cái vào mặt chị H, chị H cũng dùng tay trái tát 01 cái trúng mặt T. Thấy T và chị H lao vào đánh nhau thì anh L1 cùng một số người trong nhóm của anh Kh ra can ngăn và bảo T là *"Tại sao lại đánh con gái",* thấy vậy, T bực tức nói *"Không liên quan đến chúng mày",* đồng thời T chạy vào trong bếp của quán "Tuấn Mèo" lấy 02 con dao; trong đó có 01 dao nhọn dài 24cm (cán dao bằng gỗ dài 11cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 13cm, bản rộng nhất 4,8cm) và 01 dao thái phở dài 40cm (cán dao bằng gỗ và kim loại dài 17cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, có bản rộng nhất 9,1cm). Thấy T vào bếp lấy 02 con dao chạy ra thì anh L1 và chị H đã vào can ngăn nhưng T vẫn cầm dao lao vào nhóm của anh Kh. Lúc này, anh Kh và anh C1 mỗi người cầm 01 cái điếu cày, anh T3 cầm ấm nước, anh T4 cầm một đoạn gậy nhựa có hai đầu bọc sắt, dài khoảng 1m, anh Thái cầm một cục gạch đứng dậy để tự vệ. Thấy vậy, T không lao vào chém nhóm của anh Kh nữa và dùng điện thoại di động gọi cho Dương Quang T2 nói "*Em mang đồ lên cho anh, anh đang bị chúng quây đánh*".

Dương Quang T2 đang ở một mình tại quầy kinh doanh "Thuận Tình 6" thuộc tổ 11, phường TL, TP Thái Nguyên nhận được điện thoại của T đã vào phòng ngủ của vợ chồng anh Lê Tuấn A, sinh năm 1990, trú tại xóm 9, xã CL huyện PL, tỉnh Thái Nguyên (là chủ quầy kinh doanh "Thuận Tình 6") lấy 02 thanh kiếm; trong đó, 01 thanh kiếm dài 84,4cm (chuôi kiếm bằng gỗ dài 20,3cm, thân kiếm bằng kim loại dài 64,1cm), có lưỡi sắc một bên, mũi nhọn, bản rộng nhất 4,5cm để ở trong vỏ kiếm bằng gỗ dài 70,5cm và 01 thanh kiếm dài 85cm

(Chuôi kiếm bằng gỗ dài 21,1cm; thân kiếm bằng kim loại dài 63,9cm), lưỡi sắc một bên, mũi nhọn, bản rộng nhất 4,4cm để ở trong vỏ kiếm bằng gỗ dài 71,2cm rồi nhờ anh Phạm Thanh T2, sinh năm 1993, trú tại tổ 20, phường TL, TP Thái Nguyên điều khiển xe mô tô chở đến quán "Tuấn Mèo" nhằm mục đích để cùng T chém nhóm của anh Kh. Khi đến cửa quán "Tuấn Mèo" anh Phạm Thanh T2 để cho Dương Quang T2 xuống xe và điều khiển xe mô tô quay về; còn T2 cầm 02 thanh kiếm đi về phía T. Thấy T2 mang kiếm đến, T vứt 02 con dao xuống vệ đường rồi đến chỗ T2 lấy thanh kiếm dài 84,4cm (nêu trên) để chém nhóm của anh Kh, còn T2 cầm thanh kiếm dài 85cm (nêu trên) để hỗ trợ T; T cầm thanh kiếm đuổi chém anh C1, anh T3 nhưng hai người này đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy, T cầm kiếm quay lại nhìn thấy anh Trần Quang Kh đang đứng ở lề đường bên trái, giáp vỉa hè, trước cửa quán "Tuấn Mèo", trên tay không cầm hung khí gì. Thấy vậy, T cầm kiếm bằng tay phải lao đến chém 01 nhát hướng vào người anh Kh nhưng anh Kh giơ tay trái lên đỡ làm mũi kiếm trúng vào ngón tay và trượt xuống trúng vào gót chân trái của anh Kh. Khi bị chém anh Kh di chuyển để tránh, T tiếp tục lao vào từ phía sau bên phải, cách anh Kh khoảng 60cm, T chém một nhát với lực rất mạnh theo hướng từ sau về trước, từ phải qua trái trúng vào cẳng tay phải của anh Kh, T tiếp tục chém 03 nhát trúng vào phần vai và tay trái anh Kh, sau đó T vung kiếm làm mũi kiếm đâm trúng phần bụng bên trái của anh Kh, T tiếp tục lao đến phía bên trái, chém một nhát chéo từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, với lực rất mạnh trúng vào vùng đầu phía sau, làm chiếc mũ lá anh Kh đang đội trên đầu rơi xuống đất. Bị chém trúng đầu, anh Kh lùi lại về phía đuôi xe ô tô đỗ ở trước quán "Tuấn Mèo", T lao vào từ phía sau dùng 02 tay quay ngược thanh kiếm, chém 03 nhát sống kiếm trúng vào vùng lưng, bả vai anh Kh, khi bị chém anh Kh quay người lại, dùng tay trái cầm vào lưỡi kiếm để giữ không cho T chém nữa nhưng T đã giật kiếm lại làm lưỡi kiếm tuột khỏi tay anh Kh; thấy vậy, anh Kh bỏ chạy về hướng đường tròn TL, T không đuổi theo anh Kh mà cầm kiếm đi về phía cửa quán "Tuấn Mèo", thấy anh Trần Việt D đang ngồi trên xe máy để đi, T cầm kiếm bằng tay phải, dí mũi kiếm vào cổ anh D và nói *"có phải mày không"*, anh D nói *"không phải"*, T dùng tay trái đẩy anh D ngã xuống đất. T2 đi đến, dùng tay gỡ thanh kiếm ra khỏi tay T đút vào bao đựng kiếm rồi dùng xe máy Wave mầu đen của T chở T về quầy kinh doanh "Thuận Tình 6" thuộc tổ 11, phường TL, thành phố Thái Nguyên, sau đó T gọi điện cho xe ô tô Taxi đến đón rồi bỏ trốn; Còn T2 cầm 02 thanh kiếm mang vào giấu ở góc Tường phía sau cánh cửa gian phòng bếp trong quầy kinh doanh "Thuận Tình 6" (lối đi xuống bếp), T2 cũng gọi điện cho xe ô tô Taxi đến đón rồi bỏ trốn; anh Trần Quang Kh, được anh Thái, anh T4 và anh C1 đưa đến Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên cấp cứu, đến 02 giờ 8 phút ngày 21/7/2018 anh Kh tử vong.

Ngày 21/7/2018, Hoàng Anh T và Dương Quang T2 đã đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên đầu thú. Ngày 24/7/2018 anh Lê Tuấn

A (chủ quầy kinh doanh "Thuận Tình" 6) đã tự nguyện mang 02 thanh kiếm nêu trên đến giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên

Khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án: Là khu vực sân trước cửa quán "Tuấn Mèo" thuộc xóm ĐD, xã SC, thành phố Thái Nguyên. Hướng Bắc tiếp giáp là khu vực đường B1. Hướng Nam giáp quán "Tuấn Mèo"; Hướng Đông tiếp giáp là nhà ông Đ2; Hướng Tây tiếp giáp là khu vực mương nước, bãi đất có nhiều cây cỏ dại mọc…

Quá trình khám nghiệm đã đánh số, đo đạc, phát hiện, thu giữ các dấu vết, đồ vật tại hiện trường như sau:

- *Vị trí số 01*: Trên mặt sân bê tông trước cửa gian phía Tây cách mốc chuẩn 1,3m về phía Nam, cách mép phải đường B1 là 5,9m. Phát hiện 01 chiếc dép bàn chân phải, đế dép mầu đen sọc đỏ, đế dép dài khoảng 28,0cm, bản rộng nhất khoảng 10,5cm, mũi dép quay hướng Tây Nam;

- *Vị trí số 02*: Trên mặt sân bê tông trước cửa gian phía Tây cách vị trí 01 là 1,7m về phía Nam, cách mép phải đường B1 là 7,55m phát hiện 01 chiếc dép bàn chân trái, đế dép mầu đen, quai dép mầu đen sọc đỏ, đế dép dài khoảng 28,0cm, bản rộng nhất khoảng 10,5cm, mũi dép quay hướng Tây Nam, trên chiếc dép có bám đọng chất lỏng mầu đỏ;

- *Vị trí số 03*: Trên mặt sân bê tông trước cửa gian phía Tây cách vị trí số 02 là 1,4m về phía Nam, cách mép phải đường B1 là 8,9m, cách mốc chuẩn 5,0m là vị trí phát hiện chiếc mũ lá mầu trắng bị bẹp một phần, vành mũ hình tròn, đường kính khoảng 40cm, mặt trong vành mũ có rải rác bám dính chất mầu nâu đỏ;

- *Vị trí số 04*: Trên mặt sân bê tông trước cửa gian phía Tây cách vị trí số 03 là 1,6m về phía Nam, cách mốc chuẩn 6,0m, cách mép đường B1 là 10,4m phát hiện 01 xô nhựa mầu đỏ bị đổ nằm nghiêng trên mặt sân…

- *Vị trí số 05:* Trên mặt sân bê tông trước cửa gian phía Tây có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 14F3- 4606…

- Vị trí trên mặt sân bê tông trước cửa gian phía Tây: Đỗ 01 xe ô tô nhãn hiệu Vios, biểm kiểm soát 20A- 10621… Khu vực hiện trường được theo dõi, giám sát bằng 04 mắt Camera, phía trước cửa quán có mái che bằng kim loại, khu vực sân bê tông có treo đèn điện chiếu sáng, có ánh đèn điện hắt từ phía trong quán ra, mặt sân ướt nước;

Khám nghiệm tử thi hồi 5 giờ 30 phút ngày 21/7/2018 tại nhà đại thể Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên xác định:

- *Khám bên ngoài*:

+ Tử thi không mặc trang phục, trên cổ đeo 01 dây chuyền bằng kim loại mầu trắng vàng, chiều dài tử thi 1,62m, thể tạng trung bình.

+ Vùng chẩm cách sau gốc tai trái 15cm có vết rách da cơ bờ mép sắc gọn kích thước (4 x 0,1)cm;

+ Mặt ngoài cánh tay trái có vết xây sát da, kích thước (17 x 0,5)cm; vùng bả vai và mặt ngoài cánh tay trái có vết xây sát da, kích thước (19 x 0,3)cm.

+ Bả vai trái có vết xây sát da kích thước (11 x 0,3)cm;

+ Mặt sau cẳng tay trái có vết xây sát, rách da cơ kích thước (6 x 0,3)cm;

+ Khe đốt 01 và đốt 02 bàn tay trái có vết rách da cơ, bờ mép sắc gọn, kích thước (9 x 2)cm;

+ Đốt 01 ngón 01 có vết rách da cơ bờ mép sắc gọn kích thước (2,5 x 0,5)cm;

+ Vùng bụng bên trái có 01 vết thủng da cơ kích thước (0,8 x 0,5)cm, sâu 3,5 cm;

+ Mặt sau cẳng tay phải có vết rách da cơ, bờ mép sắc gọn, kích thước (18 x 5cm);

+ Đầu gối trái bị xây sát da rải rác; Mu bàn chân trái bị xây sát da rải rác;

+ Gót chân trái có vết rách da cơ, bờ mép sắc gọn, kích thước (4,5 x 0,5)cm;

+ Đầu gối phải có xây sát, rách da, kích thước (2,5 x 2)cm;

+ Mu bàn chân phải bị xây sát da rải rác;

+ Vùng lưng có 02 vết bầm tím kích thước (21 x 3)cm và (18 x 0,3)cm;

- *Mổ tử thi:*

+ Tổ chức dưới da và cơ vùng chẩm bị tụ máu, kích thước (3 x 2)cm;

+ Xương khớp, xương sọ không bị rạn vỡ;

+ Không chảy, tụ máu trong hộp sọ, tổ chức não không bị tổn thương;

+ Các tạng trong khoang ngực, ổ bụng không phát hiện bị tổn thương;

+ Cơ tim rải rác có chấm xuất huyết;

+ Vết thương cẳng tay phải làm đứt xương quay và xương trụ, đứt bó mạch quay và bó mạch trụ;

+ Vết thương bàn tay trái làm đứt đốt bàn 02 ngón 02;

+ Đứt động mạch ngón cái chính, động mạch quay ngón trỏ, động mạch cung gan tay sâu bên trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 940/GĐ-PC54 ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

*"*Anh Trần Quang Kh, sinh năm 1988, nơi đăng ký HKTT: thôn 10, xã HL, huyện VĐ, tỉnh QN bị chém gây tổn thương: Đứt 02 (hai) xương cẳng tay, đứt bó mạch quay và bó mạch trụ tay phải, đứt động mạch ngón cái chính, động mạch quay ngón trỏ, động mạch cung gan tay sâu bên tay trái làm chảy mất máu cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục dẫn đến chết".

Tại Bản kết luận giám định số 1034/GĐ-PC54 ngày 14/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

"1. Các mẫu ký hiệu A2, A3, A4, B1, B2 và NS1 mã số NSIA 054291 có máu người, chất lượng mẫu kém không đủ cơ sở xác định nhóm máu.

2. Không tìm thấy máu người tại các mẫu ký hiệu C1, C2, K3 và K4".

Tại bản kết luận giám định số 5353/C09 (T33) ngày 15/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

"1. Không xác định được kiểu gen từ mẫu máu người trên đôi dép màu đen (ký hiệu A4) và chiếc áo cộc tay màu đen (ký hiệu NS1) gửi giám định.

2. Mẫu máu người giám định trên mẫu ký hiệu A2, A3, B1, B2 là máu của nạn nhân Trần Quang Kh (ký hiệu M)."

Vật chứng của vụ án gồm: 01con dao một lưỡi sắc (loại dao thái phở), được làm bằng kim loại, con dao dài 40cm; 01 con dao nhọn một lưỡi sắc (loại dao chọc tiết lợn), được làm bằng kim loại dài 24cm; 01kiếm có một lưỡi sắc có mũi nhọn, được làm bằng kim loại; thanh kiếm dài 84,4cm; 01 kiếm có một lưỡi sắc có mũi nhọn, được làm bằng kim loại; thanh kiếm dài 85cm; 01đầu thu nhãn hiệu Vantech; 01 USB nhãn hiệu Kington; 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S; 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và các vật chứng khác hiện đang được bảo quản tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông Trần Văn T3 đại diện hợp pháp cho anh Kh yêu cầu bồi thường số tiền là 236.000.000 đồng.

Tại giai đoạn điều tra và trong thời hạn chuẩn bị xét xử bà Đào Thị L, (mẹ đẻ của bị cáo Hoàng Anh T); Bà Trần Minh Ng (mẹ đẻ của bị cáo Dương Quang T2) đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại (ông Trần Văn T3 bố đẻ của bị hại Trần Quang Kh) nhận số tiền 238.000.000 đồng (trong đó: bà L 200.000.000 đồng; bà Ng 38.000.000 đồng). Tại phiên tòa Ông Trần Văn T3 và bà Thân Thị S là người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác và không đề nghị Tòa án giải quyết phần trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS (P2) ngày 18 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Anh T và Dương Quang T2 về tội "Giết người", quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Dương Quang T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "Giết người"là đúng người, đúng tội, không oan.

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T và Dương Quang T2 phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Hoàng Anh T tù chung thân.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Dương Quang T2 từ 12 năm tù đến 13 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hai bên đã thỏa thuận bồi thường dân sự là 238.000.000đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về dân sự giữa các bên.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 đầu thu nhãn hiệu Vantech cho bà Đặng Thị T4 chủ quán "Tuấn Mèo"; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S vỏ mầu hồng của Hoàng Anh T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S vỏ mầu trắng của Dương Quang T2. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 mầu đen của Hoàng Anh T để đảm bảo thi hành án. 01 USB nhãn hiệu Kington 16 GB chứa File video tại quán Tuấn Mèo ngày 20/7/2018 là vật chứng do vậy lưu theo hồ sơ vụ án. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng: 02 con dao, 02 thanh kiếm và 02 túi giấy niêm phong. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo T và T2 tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát: Bị cáo T và T2 gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo bị cáo Hoàng Anh T - Luật sư Phạm Quốc C nêu quan điểm bào chữa: Nhất trí với bản cáo trạng cũng như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh truy tố bị cáo T về tội "Giết người". Về nghề nghiệp của bị cáo T trước khi phạm tội bị cáo làm công nhân (có hợp đồng lao động), cáo trạng xác định bị cáo T làm nghề tự do là chưa chính xác. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bố bị cáo là ông Hoàng Văn T1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Anh T mức án 20 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận trách nhiệm bồi thường của bị cáo và gia đình bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo bị cáo Dương Quang T2 - Luật sư Hoàng Thị H nêu quan điểm bào chữa: Nhất trí với bản cáo trạng cũng như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh truy tố với bị cáo T2 về tội "Giết người". Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T2. Trong vụ án này T2 chỉ là người mang hung khí đến cho T, T2 không có hành vi đánh, chém hay tác động đến nạn nhân Kh, T2 là người giúp sức không đáng

kể. Về nhân thân T2 chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Quang T2 dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tranh luận: Nghề nghiệp của bị cáo T phải xác định tại thời điểm bị cáo phạm tội, theo hồ sơ thể hiện thì bị cáo T làm nghề tự do, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm. Về mức hình phạt tù chung thân là phù hợp. Đối với bị cáo T2 có vai trò giúp sức tích cực, Viện kiểm sát đề nghị hình phạt đối với bị cáo T2 từ 12 năm tù đến 13 năm tù là có căn cứ.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Trần Văn T3 và bà Thân Thị S tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Anh T dưới mức tù chung thân. Đề nghị xử bị cáo T2 theo quy định của pháp luật. Về phần bồi thường, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Lời nói sau cùng các bị cáo T và T2 đều ân hận với hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên; Của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra,truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hoàng Anh T và Dương Quang T2 đều thừa nhận bản cáo trạng mô tả hành vi phạm tội, truy tố các bị cáo về tội "Giết người" là đúng, không oan. Các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập lưu hồ sơ vụ án như: Vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và nhiều tài liệu chứng cứ khác, vì vậy đủ căn cứ xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/7/2018, bị cáo Hoàng Anh T cùng bạn ăn uống tại quán "Tuấn Mèo", thuộc xóm ĐD, xã SC, thành phố Thái Nguyên,

tỉnh Thái Nguyên, tại đây T gặp người yêu là Phạm Thị Kim H đi ăn cơm, uống rượu với một nhóm người T không quen biết, do ghen tuông, khi H sang mâm T mời rượu, giữa T và H xảy ra cãi nhau, T tát H, H tát T, 2 bên xô sát và được anh Trần Quang Kh và các bạn của anh Kh là Phạm Văn Th, Trần Việt D, Đặng Mạnh T5, Nguyễn Mạnh C1 can ngăn, T bực tức vào bếp của quán Tuấn Mèo lấy hai con dao loại dao chọc tiết lợn và dao nhọn đe dọa nhóm của anh Kh nhưng không đánh ai, T đã gọi điện cho Dương Quang T2 "mang đồ đến anh bị chúng nó quây". T2 hiểu mang đồ đến để T có vũ khí đánh nhau nên T2 đã mang 02 thanh kiếm đến quán Tuấn Mèo, T2 cầm một thanh kiếm mục đích để giúp T nếu T bị đánh lại, T đã dùng 01 thanh kiếm do T2 mang đến dài 84,4cm (chuôi kiếm bằng gỗ dài 20,3cm, thân kiếm bằng kim loại dài 64,1cm), có lưỡi sắc một bên, mũi nhọn, có bản rộng nhất 4,5cm chém nhiều nhát vào tay, đầu, người anh Trần Quang Kh, hậu quả anh Kh bị thương nặng được đưa đi cấp cứu đến 02 giờ 8 phút ngày 21/7/2018 thì tử vong. Quá trình điều tra, hai gia đình bị cáo T và bị cáo T2 đã bồi thường cho gia đình người bị hại 238.000.000đ trong đó gia đình T bồi thường 200.000.000đ, gia đình bị cáo T2 bồi thường 38.000.000đ

Với hành vi trên bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Anh T và Dương Quang T2 về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 123 Tội Giết người quy định:

1. 'Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a...

n.Có tính chất côn đồ "

Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Anh T và Dương Quang T2 là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được sống của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo Hoàng Anh T và Dương Quang T2 không chỉ xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, hành vi đó phải được xét xử nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Trong vụ án này bị cáo Hoàng Anh T giữ vai trò chính, là người khởi xướng, đã trực tiếp gọi điện cho T2 mang hung khí đến quán Tuấn Mèo và trực tiếp thực hiện hành vi dùng kiếm chém nhiều nhát vào người anh Kh, hậu quả anh Kh chết.

Bị cáo T2 mặc dù biết rõ T gọi điện mang kiếm đến để đánh nhau nhưng vẫn đồng ý mang thanh kiếm đến cho T để T dùng làm hung khí phạm tội. Do vậy, Dương Quang T2 giữ vai trò là người giúp sức để T thực hiện hành vi phạm tội, đồng phạm với bị cáo Hoàng Anh T về tội "Giết người"

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Hoàng Anh T, bị cáo Dương Quang T2 chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo T đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo T và T2 đều thành khẩn ăn năn hối cải, khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội các bị cáo đã tác động đến gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại. Sau khi bỏ trốn bị cáo T và bị cáo T2 đã ra đầu thú, bị cáo T có bố là ông Hoàng Văn T1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Anh T, do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cả hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tuy nhiên, xét tính chất, vai trò cũng như hành vi phạm tội của bị cáo T, Hội đồng xét xử thấy cần có mức hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Với mức độ tham gia của bị cáo T2, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng trong pháp luật Nhà nước ta.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Trần Văn T3 và bà Thân Thị S xác nhận, đã nhận toàn bộ số tiền bồi thường dân sự do gia đình các bị cáo Hoàng Anh T và Dương Quang T2 đưa số tiền là 238.000.000đồng, không yêu cầu các bị cáo bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay bà Là, bà Ng không yêu cầu các bị cáo hoàn lại khoản tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án:

02 thanh kiếm trong 02 niêm phong kí hiệu K3 K4; 02 con dao trong 02 niêm phong ký hiệu C1 và C2, tại mép niêm phong có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Phú H1, Trương Đăng T6 là vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy.

01 USB nhãn hiệu Kington 16 GB chứa File video tại quán Tuấn Mèo ngày 20/7/2018 được niêm phong ký hiệu A1 tại mép có chữ ký của bị cáo Dương Quang T2, Hoàng Anh T và các thành phần liên quan là chứng cứ của vụ án do đó cần được lưu trong hồ sơ vụ án.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S vỏ mầu hồng của Hoàng Anh T được niêm phong kí hiệu D4 , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S vỏ mầu trắng của Dương Quang T2 được niêm phong kí hiệu D6 tại mép có chữ ký của bị cáo Dương Quang T2, Hoàng Anh T và các thành phần liên quan là điện thoại các bị cáo liên lạc chuẩn bị hung khí phạm tội còn giá trị nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 mầu đen của Hoàng Anh T đã niêm phong ký hiệu D5 tại mép có chữ ký của bị cáo Dương Quang T2, Hoàng Anh T và các thành phần liên quan không liên quan đến vụ án cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo T.

01 túi niêm phong ký hiệu NS1 bên ngoài ghi 01 đầu thu nhãn hiệu Vantech mầu đen đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của gia đình bà Đằng Thị T4 chủ quán "Tuấn Mèo"để phục vụ điều tra, tại phiên tòa bà Đằng Thị T4 đề nghị trả lại. Xét đây là tài sản hợp pháp của bà Đằng Thị T4, trả lại cho bà Đằng Thị T4 quản lý, sử dụng.

02 túi giấy mầu nâu, tại mép niêm phong có hình dấu của Viện KHHS, Bộ Công an, 02 chữ ký của giám định và của Cán bộ Công an tỉnh Thái Nguyên (gồm các ký hiệu A2, A3, A4, B1, B2, KSN1, M) là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi của Hoàng Anh T dùng tay đánh chị Phạm Thị Kim H, chị H cũng có hành vi dùng tay đánh lại T, Hoàng Anh T dùng mũi kiếm dí vào cổ anh Trần Việt D, tuy nhiên chị H và bị cáoT không bị thương tích, anh D bị xây sát nhẹ ở vùng cổ nên không đến cơ sở y tế để thăm khám, điều trị và đều có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, từ chối đi giám định thương tích. Do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với hành vi của anh Phạm Thanh T2 điều khiển xe mô tô chở D Quang T2 mang 02 thanh kiếm đến quán *"Tuấn Mèo"* để chém nhóm của anh Trần Quang Kh. Khi chở Dương Quang T2 đi, anh Phạm Thanh T2 không biết T2 mang theo 02 kiếm và không biết sự việc T2 đến quán "Tuấn Mèo" để chém nhóm của anh Trần Quang Kh. Do vậy, hành vi của anh Phạm Thanh T2 không đồng phạm với Hoàng Anh T và Dương Quang T2 về tội *"Giết người"* nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Đối với chị Phạm Thị Thanh M, đã có hành vi mua và tàng trữ 02 thanh kiếm là vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã tách chuyển hồ sơ vi phạm hành chính đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Thái Nguyên để lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Phạm Thị Thanh M theo quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với anh Lê Tuấn A, đã có hành vi mang 02 thanh kiếm (vật chứng của vụ án) đi cất giấu tại đoạn rãnh khô, cạnh đường dân sinh thuộc tổ 19, phường TL, thành phố Thái Nguyên (không tự giác giao nộp khi Cơ quan điều tra thực hiện Lệnh khám xét), có dấu hiệu "*Vi phạm nghĩa vụ của người tham gia tố tụng*", được quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 14 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và tội "Che dấu tội phạm" nhưng xét thấy do anh Lê Tuấn A sợ liên lụy đến bản thân, sau khi biết Hoàng Anh T và Dương Quang T2 phạm tội, anh Lê Tuấn A đã gọi điện thoại động viên T và T2 đến Cơ quan Công an đầu thú, sau đó tự nguyện mang 02 thanh

kiếm đến giao nộp cho Cơ quan điều tra. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý bằng pháp luật hình sự là phù hợp.

Nguyễn Thị C, Đinh Thị Kim X và Phạm Thị H1 biết Hoàng Anh T và Dương Quang T2 đánh nhau gây hậu quả chết người, tuy nhiên ngay hôm sau T và T2 đã đến cơ quan Công an đầu thú, quá trình điều tra, C, X, H1 đã khai báo đầy đủ nội dung sự việc không xử lý là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp. Đề nghị của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa không có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Dương Quang T2 phạm tội "Giết người"

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Hoàng Anh T tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2018.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Dương Quang T2 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2018.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, không xem xét.

4. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 thanh kiếm trong 02 niêm phong kí hiệu K3, K4; 02 con dao trong 02 niêm phong ký hiệu C1 và C2, tại mép niêm phong có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Phú H1, Trương Đăng T6, 02 túi giấy mầu nâu, tại mép niêm phong có hình dấu của Viện KHHS, Bộ Công an, 02 chữ ký của giám định và của Cán bộ Công an tỉnh Thái Nguyên (gồm các ký hiệu A2, A3, A4, B1, B2, KSN1, M).

01 USB nhãn hiệu Kington 16 GB chứa File video tại quán Tuấn Mèo ngày 20/7/2018 được niêm phong ký hiệu A1 tại mép có chữ ký của bị cáo Dương Quang T2, Hoàng Anh T và các thành phần liên quan. Đề nghị Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên chuyển lại cho Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên để lưu hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S vỏ mầu hồng của Hoàng Anh T được niêm phong kí hiệu D4 , 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone 6S vỏ mầu trắng của Dương Quang T2 được niêm phong kí hiệu D6 tại mép niêm phong có chữ ký của bị cáo Dương Quang T2, Hoàng Anh T và các thành phần liên quan.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 mầu đen của Hoàng Anh T đã niêm phong ký hiệu D5 tại mép niêm phong có chữ ký của bị cáo D Quang T2, Hoàng Anh T và các thành phần liên quan để đảm bảo thi hành án cho bị cáo T.

Hoàn trả cho bà Đằng Thị T4 quản lý sử dụng 01 túi niêm phong ký hiệu NS1 bên ngoài ghi 01 đầu thu nhãn hiệu Vantech mầu đen đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên hiện đang bảo quản tại kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Anh T và Dương Quang T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định: "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở T4 pháp tỉnh TN;
- CA tỉnh TN, Trại TG;
- Cục THA dân sự tỉnh TN;
- THA Hình sự;
- Bị cáo (Qua trại);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Hồng Phương